**KẾ HOẠCH DẠY HỌC – TUẦN 13 – LỚP 2B**

(Từ ngày 02/12 đến ngày 06/12 năm 2024)

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ** | **Buổi** | **Tiết** | **Môn** | **Tên bài** | **Điều chỉnh** |
| **Hai**  **02/12** | Sáng | 1 | Chào cờ | Tuyên truyền về Quân đội Nhân dân Việt Nam và giáo dục lòng yêu nước |  |
| 2 | Toán 1 | Luyện tập ( tiếp theo) – t2 |  |
| 3 | Tiếng việt | Bà nội, bà ngoại |  |
| 4 | Tiếng việt |
| Chiều | 1 | TV tăng 1 | Luyện đọc: Bà nội, bà ngoại |  |
| 2 | Toán tăng 1 | Luyện tập: Phép trừ (có nhớ) trong phạm vi 100 |  |
| **Ba**  **03/12** | **Sáng** | 1 | Toán 2 | Luyện tập chung - t1 |  |
| 2 | Tiếng việt 3 | Nghe − viết: Bà nội, bà ngoại. |  |
| 3 | Tiếng việt 4 | Chữ hoa: L |  |
| 4 | TV tăng 2 | Luyện viết: Bà nội, bà ngoại |  |
| **Tư**  **04/12** | **Sáng** | 1 | Toán 3 | Luyện tập chung - t2 |  |
| 2 | Tiếng việt 5 | Vầng trăng của ngoại |  |
| 3 | Tiếng việt 6 |  |
| 4 | Toán tăng 3 | Luyện tập chung |  |
| **Năm 05/12** | Chiều | 1 | Toán 4 | Ki lô gam – t1 |  |
| 2 | Âm nhạc |  | Hoàng |
| 3 | Tiếng việt 8 | Viết về một việc em đã làm thể hiện sự quan tâm, chăm sóc ông bà |  |
| **Sáu**  **06/12** | Chiều | 1 | Toán 5 | Ki lô gam – t2 |  |
| 2 | HĐTN | HĐGDTCĐ: Giúp đỡ người gặp hoàn cảnh khó khăn |  |
| 3 | Sinh hoạt | Sinh hoạt lớp: Câu chuyện của em |  |
|  |  |  |  | *Duyệt bài, ngày 29 tháng 11 năm 2024* | |
|  |  |  |  | **PHÓ HIỆU TRƯỞNG** | |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  | |

## TUẦN 13

**Thứ hai ngày 02 tháng 12 năm 2024**

**Tiết 1. Chào cờ**

**TUYÊN TRUYỀN VỀ QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM VÀ GIÁO DỤC LÒNG YÊU NƯỚC**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức:**

Sau bài học này, HS sẽ:

- Thực hiện các hoạt động hướng đến chào mừng ngày thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam 22/12.

- Biết biểu diễn các tiết mục văn nghệ chào mừng ngày 22/12 (Khối 5).

- Giao lưu, chia sẻ kiến thức về ngày 22/12.

***2. Năng lực chung:***

- Năng lực giao tiếp và hợp tác

- Sử dụng các kiến thức đã học vào thực tế, tìm tòi, phát hiện, giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

***3. Năng lực riêng:***

- Tự tin biểu diễn các tiết mục văn nghệ chào mừng ngày 22/12.

- Giao lưu, chia sẻ kiến thức về ngày 22/12.

**4. Phẩm chất:**

- Tích cực tham gia vào các hoạt động của trường, lớp.

- Có ý thức học tập, chăm chỉ, sáng tạo, có trách nhiệm làm việc nhóm.

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Đối với giáo viên**

- Câu hỏi giao lưu tìm hiểu về ngày 22/12.

**2. Đối với học sinh**

- Chuẩn bị các tiết mục văn nghệ.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. KHỞI ĐỘNG (5 phút)**  **-** GV cho HS ổn định tổ chức, nhắc nhở, chỉnh đốn hàng ngũ, trang phục để thực hiện nghi lễ chào cờ.  **2. SINH HOẠT DƯỚI CỜ (15 phút)**  ***2.1. Thực hiện nghi lễ chào cờ***  - GV nhắc nhở HS chỉnh đốn hàng ngũ, thực hiện nghi lễ chào cờ.  ***2.2. Tổng kết công tác tuần***  - GV trực ban nhận xét, đánh giá kết quả hoạt động của HS trong tuần 12.  - GV TPT triển khai hoạt động tuần 13.  + Tiếp tục duy trì sĩ số.  + Phát động cuộc ***thi viết “ Em yêu biển đảo quê em” đối với khối lớp 4,5***. Cuộc thi ***vẽ tranh “ Màu áo chú bộ đội” đối với khối 1,2,3.*** Nhân kỷ niệm 80 năm Ngày thành lập Quân đội Nhân dan Việt Nam (22/12/1944-22/12/2024) và 35 năm Ngày hội Quốc phòng toàn dân (22/12/1989 – 22/12/2024).  + Tập luyện bài hát mới Việt Nam ơi! Chuẩn bị cho chương trình đồng diễn ngoại khóa ngày 22/12.  - Tuyên truyền măng non chủ đề: 22/12  + Tiếp tục nâng cao chất lượng phong trào: ***“ Tiếng trống sạch trường, trường em xanh – sạch – đẹp”.***  **3. TRẢI NGHIỆM (20 phút)**  **1. Mục tiêu:** HS được định hướng để chuẩn bị các hoạt động đầu tuần với nội dung thể hiện tình cảm với cô giáo với quê hương, đất nước, lòng tự hào và biết ơn với các thế hệ cha anh đi trước để chào mừng ngày thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam 22/12.  **2. Cách thức thực hiện:**  + Tổ chức cho HS biểu diễn một số tiết mục văn nghệ chào mừng ngày 22/12   * Tiết mục hát : *1.Cháu thương chú bộ đội – Nhạc sĩ : Hoàng Văn Yến;* * *2. Cám ơn chú bộ đội – Nhạc sĩ: Nguyễn Văn Chung (Tốp ca trình bày)* * Hoạt cảnh: *Những cô gái mở đường.*   \*Tổ chức giao lưu tìm hiểu về ngày 22/12  + Đội Việt Nam Tuyên truyền giải phóng quân (Tiền thân của QĐNDVN) ra đời vào ngày tháng năm nào? Do ai chỉ huy?  **+** Ai là vị tướng đầu tiên của Quân đội nhân dân Việt Nam?  **+** Ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước là ngày tháng năm nào?  **+** Bộ trưởng Bộ quốc phòng của Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay là ai?  **+**Ngày 22/12 năm nào được Ban Bí thư T.Ư Đảng quyết định lấy ngày thành lập QĐND Việt Nam (22-12) là ngày hội Quốc phòng toàn dân?  **3. Tổng kết:**  - Khắc sâu nội dung và nhắc HS thực hiện các hoạt động có ý nghĩa chào mừng ngày 22/12 | - HS chào cờ.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe và thực hiện.  - HS chú ý lắng nghe.  - HS hưởng ứng tiết mục  - HS khối lớp 5  - HS trả lời câu hỏi  + ***Ngày 22/12/1944. Do đồng chí Đại tướng Võ Nguyên Giáp chỉ huy chung.***  + ***Võ Nguyên Giáp***  + ***Ngày 30 tháng 4 năm 1975***  + Phan Văn Giang (sinh ngày 14 tháng 10 năm 1960) là một tướng lĩnh Quân đội nhân dân Việt Nam, cấp bậc quân hàm Đại tướng. Ông hiện là Ủy viên Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam khóa XIII, Phó Bí thư Quân ủy Trung ương, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng Việt Nam.  ***+ Ngày 22/12/1989***  - HS lắng nghe và thực hiện |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**Tiết 2. Toán**

**BÀI 36: LUYỆN TẬP (Tiếp theo) – tiết 2**

**I. MỤC TIÊU**: Sau bài học, HS biết:

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Thực hành trừ (có nhớ) trong phạm vi 100

- Thực hiện được việc đặt tính rồi tính và tính nhẩm trừ (có nhớ) dạng 100 trừ cho một số.

**2. Phẩm chất, năng lực**

a. *Năng lực:* Thông qua việc đặt tín và tính HS có cơ hội phát triển năng lực tư duy, lập luận toán học, NL giải quyết vấn đề, Nl giao tiếp

b. *Phẩm chất*: chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác khi làm việc nhớm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

GV: SHS, bảng phụ ghi bài 4

HS: SHS, bảng con, Vở

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **ND các hoạt động DH** | **HĐ của GV** | **HĐ của HS** |
| **A. Hoạt động khởi động**  *Mục tiêu: Tạo tâm thế vui tươi, phấn khởi*  **B. Hoạt động hình thành kiến thức**  *Mục tiêu: Biết cách đặt tính và tính dạng 100 trừ đi một số*  ***Bài 4****:Mục tiêu: HS biết đặt tính*  *a/ Đặt tínhrồi tính (theo mẫu)*  100  - 5  95  *Vậy 100 - 5 = 95*  **C. HĐ vận dụng**  *Mục tiêu: Giúp hs tính nhẩm dạng 100 trừ đi một số*  *b/ Tính nhẩm*  *100 - 1 100 - 6*  *100 - 3 100 - 2*  ***Bài 5****: Mục tiêu HS nhận ra lỗi sai khi đặt tính và tính có nhớ*  *Tìm lỗi sai trong mỗi phép tính sau rồi sửa lại cho đúng*  **Bài 6**: Mục tiêu: Biết giải toán về ít hơn  B sáng : 100 chai sữa  B chiều ít hơn: 9 chai  Buổi chiêu : ... chai?  **E.Củng cố- dặn dò**  *Mục tiêu:Ghi nhớ,khắc sâu nội dung bài* | **\* Ôn tập và khởi động**  - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Đố bạn”:Ôn lại cách tính nhẩm bài  - GV cho HS quan sát bảng phụ và trưởng ban học tập mời nối tiếp các bạn lên trả lời  - Bạn nào nhẩm nhanh, đúng bạn đó chiến thắng  - GV nhận xét - tuyên dương  - Gv kết hợp giới thiệu bài  - Nêu yêu cầu bài 4/73  ? Bài 4a yêu cầu em làm gì  - Đọc mẫu  - Quan sát mẫu? Em có nhận xét gì về mẫu  ? Mẫu làm như thế nào  ? Khi đặt tính em cần chú ý gì  ? Em tính từ đâu  - Nhẩm theo mẫu  Tương tự HS làm bảng con, bảng lớp theo tổ  Bảng lớp 100 - 7  Tổ 1: 100 - 4 Tổ 2 : 100 - 8  Tổ 3: 100 - 9  - Nhận xét - tuyên dương  - Nêu yêu cầu ý b  ? Ý b yêu cầu gì  ? Tính nhẩm là tính như thế nào  - Làm bài  - Nhận xét  - Kiểm tra chéo nhóm 2  ? Bài 4 củng cố kiến thức gì  Bài 5 yêu cầu gì  - Suy nghĩ thảo luận nhóm  - Đại diện nhóm trả lời  - Nhận xét  - GV nhận xét - bổ sung  ? Qua bài khi đặt tính em cần chú ý điều gì  ? Em tính từ đâu  - Đọc bài 6  ? Bài toán cho em biết điều gì  ? Bài toán yêu cầu em làm gì  ? Bài thuộc dạng toán nào  - Làm bài  - Nhận xét- bổ sung  - Bài học hôm nay, con đã học thêm được điều gì?  -GV yêu cầu HS nêu cách tính bài  - Đặt tính và tính 100 - 8  - GV chốt lại cách tính số tròn trăm trừ đi một số | HS chơi  HS quan sát bảng phụ và SGK  Bài 3b/ 72  - HS nghe - ghivở  2HS nêu  2 HS  LỚp Qs và 1 HS đọc mẫu  HStrả lời  Các hàng pải thẳng cột  - Nhẩm từ phải sang trái  Cá nhân  BC - BL  Nhận xét  2 HS  2HS  1 HS  Lớp làm bài  HS trả lời  Vở - Bảng lớp  N2 kiểm tra  HS trả lời  2 HS nêu  N4  3 nhóm trình bày  nhận xét - bổ sung  - HS trả lời  1 HS  HS trả lời  - HS lên bảng làm và nêu lại cách làm |

**Tiết 3+4. Tiếng việt**

# **BÀI 13: YÊU KÍNH ÔNG BÀ**

## CHIA SẺ VỀ CHỦ ĐIỂM & BÀI ĐỌC 1: BÀ NỘI, BÀ NGOẠI

(2 tiết)

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mức độ, năng lực, yêu cầu cần đạt**

- Nhận biết nội dung chủ điểm.

- Năng lực đặc thù: Năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự chủ và tự học.

- Năng lực riêng:

+ Năng lực ngôn ngữ:

* Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh mà HS địa phương dễ phát âm sai và viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng theo các dấu câu và theo nghĩa. Tốc độ đọc khoảng 60 tiếng / phút. Đọc thầm nhanh hơn lớp 1.
* Hiểu nghĩa của các từ ngữ trong bài. Trả lời được các câu hỏi, hiểu ý nghĩa của bài: Bài đọc nói về tình cảm của bà nội, bà ngoại dành cho bạn nhỏ và tình cảm của bạn nhỏ dành cho bà nội, bà ngoại.
* Nhận biết các từ ngữ chỉ tình cảm. Biết thêm dấu phẩy vào đúng chỗ.

+ Năng lực văn học:

* Biết bày tỏ sự yêu thích với một số từ ngữ hay, hình ảnh đẹp.
* Biết liên hệ nội dung bài với thực tế.

**2. Phẩm chất**

- Bồi dưỡng tình yêu thương, quý mến, kính trọng với bà nội, bà ngoại.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên**

- Giáo án. Máy tính, máy chiếu.

**2. Đối với học sinh**

- SGK.

- Vở bài tập Tiếng Việt 2, tập một.

**III. PHƯƠNG PHÁP VÀ HÌNH THỨC DẠY HỌC**

- PPDH chính: tổ chức HĐ.

- Hình thức dạy học chính: HĐ độc lập (làm việc độc lập), HĐ nhóm (thảo luận nhóm), HĐ lớp (trò chơi phỏng vấn).

**IV. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| CHIA SẺ VỀ CHỦ ĐIỂM  Mục tiêu: Giúp HS nhận biết được nội dung của toàn bộ chủ điểm, tạo tâm thế hứng thú cho HS và từng bước làm quen bài học.  Cách tiến hành:  - GV mời 1 HS đọc bài Chăm sóc ông bà phần Chia sẻ, YC cả lớp đọc thầm theo.  - GV mời 1 HS khác đọc CH và gợi ý.  - GV chốt: Chúng ta cần phải biết yêu kính ông bà, giúp đỡ ông bà. Các em có thể dựa vào các gợi ý như trong SGK đẻ giúp đỡ ông bà mạnh khỏe.  BÀI ĐỌC 1: BÀ NỘI, BÀ NGOẠI  1. Giới thiệu bài  Mục tiêu: Tạo tâm thế cho học sinh và từng bước làm quen bài học.  Cách tiến hành:  - GV giới thiệu bài: Tiết học hôm nay, chúng ta sẽ cùng học bài Bà nội, bà ngoại để xem tình cảm của bà nội, bà ngoại và bạn nhỏ dành cho nhau như thế nào nhé.  2. HĐ 1: Đọc thành tiếng  Mục tiêu: Đọc thành tiếng câu, đoạn và toàn bộ văn bản.  Cách tiến hành:  - GV đọc mẫu bài Bà nội, bà ngoại.  - GV mời 4 HS đọc nối tiếp 4 khổ thơ làm mẫu để cả lớp luyện đọc theo.  - GV mời 2 HS đọc phần giải thích từ ngữ để cả lớp hiểu 2 từ: phù sa, na (mãng cầu).  - GV yêu cầu HS luyện đọc theo nhóm 4 (GV hỗ trợ HS nếu cần thiết).  - GV gọi các nhóm đọc bài trước lớp.  - GV gọi HS nhóm khác nhận xét, góp ý cách đọc của bạn.  - GV nhận xét, đánh giá, khen ngợi HS đọc tiến bộ.  3. HĐ 2: Đọc hiểu  Mục tiêu: Tìm hiểu nội dung văn bản.  Cách tiến hành:  - GV giao nhiệm vụ cho HS đọc thầm bài thơ, thảo luận nhóm đôi theo các CH tìm hiểu bài. Sau đó trả lời CH bằng trò chơi phỏng vấn.  - GV tổ chức trò chơi phỏng vấn: Từng cặp HS em hỏi – em đáp hoặc mỗi nhóm cử 1 đại diện tham gia: Đại diện nhóm đóng vai phóng viên, phỏng vấn đại diện nhóm 2. Nhóm 2 trả lời. Sau đó đổi vai.  - GV nhận xét, chốt đáp án.  - GV hướng dẫn cho HS HTL 2 khổ thơ cuối.  4. HĐ 3: Luyện tập  Mục tiêu: Tìm hiểu, vận dụng kiến thức tiếng Việt, văn học trong văn bản.  Cách tiến hành:  - GV giao nhiệm vụ cho HS thảo luận nhóm đôi, làm 2 BT vào VBT. GV theo dõi HS thực hiện nhiệm vụ.  - GV chiếu lên bảng nội dung BT 1 và 2, mời HS lên bảng báo cáo kết quả.  - GV chốt đáp án:  + BT 1: Tìm các từ ngữ chỉ tình cảm bà cháu trong một khổ thơ.  Khổ 1: thương, yêu.  Khổ 2: yêu.  Khổ 3: mong, thương, trông.  Khổ 4: yêu dấu, nhớ, thiêt tha.  + BT 2: Thêm dấu phẩy vào các câu:  a) Tuần nào bố mẹ cũng cho em đến thăm ông bà nội ông bà ngoại.  🡪 Tuần nào bố mẹ cũng cho em đến thăm ông bà nội, ông bà ngoại.  b) Em giúp ông bà quét nhà, nhặt rau, cho gà ăn.  🡪 Em giúp ông bà quét nhà, nhặt rau, cho gà ăn. | - HS đọc bài Chăm sóc ông bà phần Chia sẻ, cả lớp đọc thầm theo.  - 1 HS khác đọc CH và gợi ý. Cả lớp đọc thầm theo.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe.  - HS đọc thầm theo.  - 4 HS đọc nối tiếp 4 khổ thơ làm mẫu để cả lớp luyện đọc theo. Cả lớp đọc thầm theo.  - 2 HS đọc phần giải thích từ ngữ.  - HS luyện đọc theo nhóm 4.  - Các nhóm đọc bài trước lớp.  - HS nhóm khác nhận xét, góp ý cách đọc của bạn.  - HS lắng nghe.  - HS đọc thầm bài thơ, thảo luận nhóm đôi theo các CH tìm hiểu bài, trả lời CH bằng trò chơi phỏng vấn. VD:  + Câu 1:  HS 1: Bài thơ là lời của ai nói về ai?  HS 2: Bài thơ là lời của bạn nhỏ nói với bà nội, bà ngoại.  + Câu 2:  HS 2: Tìm những hình ảnh nói lên tình yêu thương của hai bà dành cho cháu:  a) Ở khổ thơ 2  b) Ở khổ thơ 3  HS 1: Những hình ảnh nói lên tình yêu thương của hai bà dành cho cháu:  a) Ở khổ thơ 2: Bà ngoại chăm làm vườn để cho cháu có cây ăn quả.  b) Ở khổ thơ 3: Bà ngoại mong cháu ngày Tết. Bà nội cũng trông mong cháu ngày Tết.  + Câu 3:  HS 1: Mỗi câu thơ dưới đây nói lên tình cảm gì của cháu đối với hai bà?   |  |  | | --- | --- | | a) Cháu yêu cha, yêu mẹ  Và thương cả hai bà. | 1) tình yêu thương | | b) Hai bà hai nguồn sông  Cho phù sa đời cháu. | | c) Hai miền quê yêu dấu  Cháu nhớ về thiết tha. | 2) lòng biết ơn |   HS 2: a – 1; b – 2; c – 1.  - HS lắng nghe.  - HS HTL 2 khổ thơ cuối.  - HS thảo luận nhóm đôi, làm 2 BT vào VBT.  - HS lên bảng báo cáo kết quả.  - HS lắng nghe, sửa bài. |

**BUỔI CHIỀU**

**Tiết 2. Tiếng việt tăng**

## LUYỆN ĐỌC: BÀ NỘI, BÀ NGOẠI

**1. Yêu cầu cần đạt:**

- Năng lực đặc thù: Năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự chủ và tự học.

- Năng lực riêng:

+ Năng lực ngôn ngữ:

* Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh mà HS địa phương dễ phát âm sai và viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng theo các dấu câu và theo nghĩa. Tốc độ đọc khoảng 60 tiếng / phút. Đọc thầm nhanh hơn lớp 1.
* Hiểu nghĩa của các từ ngữ trong bài. Trả lời được các câu hỏi, hiểu ý nghĩa của bài: Bài đọc nói về tình cảm của bà nội, bà ngoại dành cho bạn nhỏ và tình cảm của bạn nhỏ dành cho bà nội, bà ngoại.
* Nhận biết các từ ngữ chỉ tình cảm. Biết thêm dấu phẩy vào đúng chỗ.

+ Năng lực văn học:

* Biết bày tỏ sự yêu thích với một số từ ngữ hay, hình ảnh đẹp.
* Biết liên hệ nội dung bài với thực tế.

- Bồi dưỡng tình yêu thương, quý mến, kính trọng với bà nội, bà ngoại.

**2. Đồ dùng dạy học**

2.1. Giáo viên: - Máy tính, ti vi, SGK

2.2. Học sinh: SGK

**3. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động tổ chức, hướng dẫn của GV** | | **Hoạt động học tập của HS** |
| **HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG: CHIA SẺ VỀ CHỦ ĐIỂM** | | |
| - GV giới thiệu bài | | - HS lắng nghe. |
| **HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC** | | |
| **HĐ 1: Đọc thành tiếng**  - GV đọc mẫu bài *Bà nội, bà ngoại*.  - GV mời 4 HS đọc nối tiếp 4 khổ thơ làm mẫu để cả lớp luyện đọc theo.  - GV mời 2 HS đọc phần giải thích từ ngữ để cả lớp hiểu 2 từ: *phù sa, na (mãng cầu)*.  - GV yêu cầu HS luyện đọc theo nhóm 4 (GV hỗ trợ HS nếu cần thiết).  - GV gọi các nhóm đọc bài trước lớp.  - GV gọi HS nhóm khác nhận xét, góp ý cách đọc của bạn.  - GV nhận xét, đánh giá, khen ngợi HS đọc tiến bộ. | | - HS đọc thầm theo.  - 4 HS đọc nối tiếp 4 khổ thơ làm mẫu để cả lớp luyện đọc theo. Cả lớp đọc thầm theo.  - 2 HS đọc phần giải thích từ ngữ.  - HS luyện đọc theo nhóm 4.  - Các nhóm đọc bài trước lớp.  - HS nhóm khác nhận xét, góp ý cách đọc của bạn.  - HS lắng nghe. |
| **HĐ 2: Đọc hiểu**  - GV giao nhiệm vụ cho HS đọc thầm bài thơ, thảo luận nhóm đôi theo các CH tìm hiểu bài. Sau đó trả lời CH bằng trò chơi phỏng vấn.  - GV tổ chức trò chơi phỏng vấn: *Từng cặp HS em hỏi – em đáp hoặc mỗi nhóm cử 1 đại diện tham gia: Đại diện nhóm đóng vai phóng viên, phỏng vấn đại diện nhóm 2. Nhóm 2 trả lời. Sau đó đổi vai.*  - GV nhận xét, chốt đáp án.  - GV hướng dẫn cho HS HTL 2 khổ thơ cuối. | | - HS đọc thầm bài thơ, thảo luận nhóm đôi theo các CH tìm hiểu bài, trả lời CH bằng trò chơi phỏng vấn.  - HS lắng nghe.  - HS HTL 2 khổ thơ cuối. |
| **HOẠT ĐỘNG CỦNG CỐ** | | |
| - Sau tiết học em biết thêm được điều gì?  - GV nhận xét tiết học khen ngợi, biểu dương những HS học tốt.  - GV nhắc HS chuẩn bị cho tiết học sau | - Hs nêu  - Hs lắng nghe | |

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**Tiết 3. Toán tăng**

**LUYỆN TẬP: PHÉP TRỪ (CÓ NHỚ) TRONG PHẠM VI 100**

**1. Yêu cầu cần đạt:**

- Thực hành trừ (có nhớ) trong phạm vi 100

- Thực hiện được việc đặt tính rồi tính và tính nhẩm trừ (có nhớ) dạng 100 trừ cho một số.

- Thông qua việc đặt tín và tính HS có cơ hội phát triển năng lực tư duy, lập luận toán học, NL giải quyết vấn đề, Nl giao tiếp

- Chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

**2. Đồ dùng dạy học:**

2.1. Giáo viên: VBT, bảng nhóm

2.2. Học sinh: VBT, nháp, ...

**3. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động tổ chức, hướng dẫn của GV** | **Hoạt động học tập của HS** |
| **HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (5’)** | |
| - Gv giới thiệu bài | - HS nghe - ghivở |
| **HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH, LUYỆN TẬP** | |
| ***Bài 4****:*  Bài 4a yêu cầu em làm gì  - Đọc mẫu  - Quan sát mẫu? Em có nhận xét gì về mẫu  - Mẫu làm như thế nào  - Khi đặt tính em cần chú ý gì  - Em tính từ đâu  - Nhẩm theo mẫu  Tương tự HS làm bảng con, bảng lớp theo tổ  - Nhận xét - tuyên dương  - Nêu yêu cầu ý b  - Ý b yêu cầu gì  - Tính nhẩm là tính như thế nào  - Làm bài  - Nhận xét | - HS trả lời  - Lắng nghe  - Lớp Qs và 1 HS đọc mẫu  - HStrả lời  - Các hàng phải thẳng cột  - Nhẩm từ phải sang trái |
| ***Bài 5****:* BÀi 5 yêu cầu gì  - Suy nghĩ thảo luận nhóm  - Đại diện nhóm trả lời  - Nhận xét  - GV nhận xét - bổ sung  - Qua bài khi đặt tính em cần chú ý điều gì ?  - Em tính từ đâu ? | 2 HS nêu  N4  3 nhóm trình bày  nhận xét - bổ sung  2 HS |
| **HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG** | |
| **Bài 6**:  Đọc bài 6  - Bài toán cho em biết điều gì  - BÀi toán yêu cầu em làm gì  - Bài thuộc dạng toán nào  - Làm bài  - Nhận xét- bổ sung | - Trả lời  Giải bài toán  Bài giải:  Buổi chiều cửa hàng bán được số chai sữa là:  100-9=91 (chai)  Đáp số: 91 chai sữa |
| **CỦNG CỐ, DẶN DÒ** (3p) | |
| - Bài học hôm nay, em biết thêm về điều gì? | - HS suy nghĩ và trả lời câu hỏi. |

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**Thứ ba ngày 03 tháng 12 năm 2024**

**Tiết 1. Toán**

**BÀI 37: LUYỆN TẬP CHUNG (Tiết 1)**

**I. MỤC TIÊU**: Sau bài học, HS biết:

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Ôn tập tính cộng, trừ (có nhớ) trong phạm vi 100

- Vận dụng được kiến thức, kĩ năng tính cộng, trừ đã học vào giải quyết một số tính huống gần với thực té

**2. Phẩm chất, năng lực**

*a. Năng lực:* Thông qua việc thực hiện phép tính gồm cả đặt tính, trình bày, lí giải cách thực hiện bài tập của mình. HS có cơ hội phát triển NL tư duy và lập luận toán học, NL giao tiếp toán học.

- Thông qua việc nghiên cứu bài toán có lời văn liên quan đến tình huống thực tiễn HS phát hiện được vấn đề cần giải quyết, nêu và thực hiện được phép trừ, trả lời cho câu hỏi của tình huống, H S có cơ hội phát triển NL giải quyết vấn đề toán học, NL mô hình hóa toán học.

*b. Phẩm chất:* chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác khi làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

GV: SHS, bảng phụ, thẻ số làm bài 2, bài 3b

HS: SHS, bảng con, Vở

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **ND các hoạt động DH** | **HĐ của GV** | **HĐ của HS** |
| **A. Hoạt động khởi động**  *Mục tiêu: Tạo tâm thế vui tươi, phấn khởi*    100 100  - 7 - 5  *30 95*  **B. Hoạt động thực hành**  *Mục tiêu: Biết cách đặt tính và tính dạng cộng trừ (có nhớ)*  ***Bài 1****:*  Biết đặt tính rồi tính  *Đặt tính rồi tính*  *58 + 17 85 - 68*  ***BÀi 2****: Biết ghép được phép tính đúng*  Xếp các thẻ vào ô thích hợp để tạo thành các phép tính đúng  **C. Hoạt động vận dụng**  ***BÀi 3****: Biết thực hiện PT có 2 dấu pT*  *a/ Tính*  *20 + 30 + 50*  *100 - 30 - 40*  *b/ Chọn kết quả đúng với mỗi phép tính*  **D.Củng cố- dặn dò**  *Mục tiêu:Ghi nhớ,khắc sâu nội dung bài* | **\* Ôn tập và khởi động**  - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Đố bạn”: Ý nào đúng, ý nào sai? Vì sao  - GV cho HS lên bảng và làm bài - giải thích  - GV nhận xét - tuyên dương  - Gv kết hợp giới thiệu bài  ! Nêu yêu cầu bài 1/74  ? Bài 1 yêu cầu em làm gì  ? Khi đặt tính em cần chú ý gì  ? Em tính từ đâu  HS làm bảng con, bảng lớp  - Nhận xét - tuyên dương  ? Bài 1 củng cố kiến thức gì  ? Khi trình bày em cần lưu ý gì  ! Đọc yêu cầu bài 2  ? BÀi 2 yêu cầu em làm gì  ! quan sát sách  ! Thảo luận nhóm  ! Đại diện nhóm chơi trò chơi: "Ai nhanh hơn"  - GV yêu cầu 2 tổ, mối tổ 2 em lên chơi  - Nhận xét - tuyên dương nhóm nhanh, đúng  ! Đọc lại kết quả đúng đã ghép  ! Đọc ý a bài 3  ? Bài 3 yêu cầu em làm gì  ? Em có nhận xét gì về mỗi dãy tính của bài  ? Em cần thực hiện như thế nào  ! Làm bài  - Kiểm tra chéo N2  - Nhận xét - tuyên dương  ! Đọc yêu cầu ý b  ? Ý b yêu cầu gì  ! Thảo luận nhóm tìm kết quả đúng  ! Đại diện nhóm trình bày  - Nhận xét - chốt  ! Thực hiện tính;  35 + 6 +20  ! Nêu cách tính  -Bài học hôm nay ,con đã học thêm được điều gì?  -GV yêu cầu HS nêu cách tính bài có 2 dấu phép tính  - GV chốt lại cách tính  - Dặn dò | HS chơi  2 hs lên bảng  nghe  - HS nghe - ghivở  2HS nêu  2 HS  các hàng phải thẳng cột với nhau  - Tính từ phải sang trái  - Làm bài  HStrả lời  HS trả lời  Cá nhân  HS trả lời  lớp quan sát  N2  2 nhóm  mỗi nhóm 2 bạn  HS lắng nghe  3-4 hs  2 HS  2 HS  1 HS M4  2 HS  Lớp Bảng con - bảng lớp  2 HS  N4  4 nhóm trình bày  HS trả lời  HS trả lời  HS trả lời  nghe |

**Tiết 2+3. Tiếng việt**

## BÀI VIẾT 1: CHÍNH TẢ - TẬP VIẾT

(2 tiết)

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mức độ, năng lực, yêu cầu cần đạt**

- Năng lực đặc thù: Có óc quan sát và ý thức thẩm mỹ khi trình bày văn bản.

- Năng lực riêng:

+ Năng lực ngôn ngữ:

* Nghe (thầy, cô) đọc, viết lại chính xác 2 khổ thơ đầu bài thơ *Bà nội, bà ngoại*. Qua bài chính tả, củng cố cách trình bày bài thơ 5 chữ: chữ đầu mỗi dòng thơ viết hoa, lùi vào 3 ô.
* Làm đúng BT tìm các từ có tiếng bắt đầu bằng **r**, **d** hoặc **gi**; chứa vần **ec** hoặc **et**.
* Biết viết chữ cái *L* viết hoa cỡ vừa và nhỏ. Biết viết cụm từ ứng dụng *Luôn luôn yêu kính ông bà* cỡ nhỏ, chữ viết đúng mẫu, đều nét và nối chữ đúng quy định.

**2. Phẩm chất**

- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên**

- Giáo án.

- Máy tính, máy chiếu.

- Phần mềm hướng dẫn viết chữ *L*.

- Mẫu chữ cái *L* viết hoa đặt trong khung chữ (như SGK). Bảng phụ viết câu ứng dụng trên dòng kẻ ô li.

**2. Đối với học sinh**

- SGK.

- Vở *Luyện viết 2*, tập một.

**III. PHƯƠNG PHÁP VÀ HÌNH THỨC DẠY HỌC**

- PPDH chính: tổ chức HĐ.

- Hình thức dạy học chính: HĐ độc lập (làm việc độc lập), HĐ nhóm (thảo luận nhóm).

**IV. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| 1. Giới thiệu bài  Mục tiêu: Tạo tâm thế cho học sinh và từng bước làm quen bài học.  Cách tiến hành:  - GV nêu MĐYC của bài học.  2. HĐ 1: Nghe – viết  Mục tiêu: Nghe (thầy, cô) đọc, viết lại chính xác 2 khổ thơ đầu bài thơ Bà nội, bà ngoại. Qua bài chính tả, củng cố cách trình bày bài thơ 5 chữ: chữ đầu mỗi dòng thơ viết hoa, lùi vào 3 ô.  Cách tiến hành:  2.1. GV nêu nhiệm vụ: HS nghe (thầy, cô) đọc, viết lại 2 khổ thơ đầu bài thơ Bà nội, bà ngoại.  - GV đọc mẫu 1 lần 2 khổ thơ đầu bài thơ.  - GV yêu cầu 1 HS đọc lại 2 khổ thơ đầu bài thơ, cả lớp đọc thầm theo.  - GV nói về nội dung và hình thức của bài văn:  + Về nội dung: Hai khổ thơ đầu bài thơ giới thiệu về bà nội, bà ngoại, tình cảm của bạn nhỏ dành cho các thành viên trong gia đình cũng như tình cảm của bà ngoại dành cho bạn nhỏ.  + Về hình thức: Đoạn thơ gồm 2 khổ. Mỗi khổ 4 dòng. Mỗi dòng 5 tiếng. Chữ đầu mỗi dòng viết hoa và lùi vào 3 ô li tính từ lề vở.  2.2. Đọc cho HS viết:  - GV đọc thong thả từng dòng thơ cho HS viết vào vở Luyện viết 2. Mỗi dòng đọc 2 hoặc 3 lần (không quá 3 lần). GV theo dõi, uốn nắn HS.  - GV đọc cả bài lần cuối cho HS soát lại.  2.3. Chấm, chữa bài:  - GV yêu cầu HS tự chữa lỗi (gạch chân từ viết sai, viết từ đúng bằng bút chì ra lề vở hoặc cuối bài chính tả).  - GV chấm 5 – 7 bài, chiếu bài của HS lên bảng lớp để cả lớp quan sát, nhận xét bài về các mặt nội dung, chữ viết, cách trình bày.  3. HĐ 2: Hoàn thành BT r/ d/ gi, ec/ et (BT 2)  Mục tiêu: Làm được các BT r / d/ gi, ec/ et.  Cách tiến hành:  - GV mời 2 HS lần lượt đọc YC của BT 2a và 2b.  - GV mời 2 HS lên bảng hoàn thành BT 2a và 2b, yêu cầu các HS còn lại làm bài vào VBT.  - GV mời một số HS nhận xét bài làm trên bảng của bạn.  - GV nhận xét, chốt đáp án: Các từ có tiếng:  a) Bắt đầu bằng r, d hoặc gi, có nghĩa:  Giữ kín, không cho ai biết. 🡪 giấu giếm.  Hát nhẹ nhàng cho trẻ ngủ. 🡪 hát ru.  Vết tích còn lại của sự vật, sự việc. 🡪 dấu tích.  b) Chứa vần ec hoặc et, có nghĩa:  Bánh làm bằng gạo nếp có nhân đậu xanh, thịt mỡ, hình ống, thường làm vào dịp Tết. 🡪 Bánh tét.  Xe có bồn chở dầu, nước,... 🡪 Xe két nước.  Xe cộ đông đúc, không đi lại được. 🡪 Kẹt xe.  4. HĐ 3: Thi tìm nhanh các tiếng bắt đầu bằng r/ d/ gi, ec/ et  Mục tiêu: Luyện tập các BT r/ d / gi, ec/ et.  Cách tiến hành:  - GV tổ chức cho HS thi tìm nhanh: GV đọc từng YC, cho HS trả lời nhanh.  - GV nhận xét, khen HS, gợi ý một số từ ngữ:  a)  Tiếng bắt đầu bằng r: rá, rau, răng, rìa, rổ, rồng, ruộng, rực, rừng,...  Tiếng bắt đầu bằng d: danh, dân, duyên, dáng, dịu, dê, dễ, dội, dù, dùng, dữ, dương, ...  Tiếng bắt đầu bằng gi: gián, giành, giáo, giận, giật,...  b)  Tiếng có vần ec: béc, éc, séc, véc,...  Tiếng có vần et: bét, hét, két, kẹt, mét, mẹt, nét, phét, rét,...  5. HĐ 4: Tập viết chữ L hoa  4.1. Quan sát mẫu chữ hoa L  - GV hướng dẫn HS quan sát và nhận xét chữ mẫu L:  + Cấu tạo: Cao 5 li (cỡ vừa), 2,5 li gồm 3 nét cơ bản: cong dưới, lượn dọc và lượn ngang.  + Cách viết: Đặt bút trên đường kẻ ngang 6, viết một nét cong lượn dưới như viết phần đấu các chữ C và G; sau đó, đổi chiều bút, viết nét lượn ngang, tạo một vòng xoắn nhỏ ở chần chữ. Điểm dừng bút là giao điểm của đường kẻ ngang 2 và đường kẻ dọc 5.  - GV viết chữ L lên trên bảng, vừa viết vừa nhắc lại cách viết.  4.2. Quan sát cụm từ ứng dụng  - GV giới thiệu cụm từ ứng dụng: Luôn luôn yêu kính ông bà.  - GV giúp HS hiểu: Cụm từ ứng dụng đề cập và nhắc nhở chúng ta phải luôn yêu kính ông bà.  - GV hướng dẫn HS quan sát và nhận xét độ cao của các chữ cái:  Những chữ có độ cao 2,5 li: L, l, y, k, h, g, b.  Những chữ còn lại có độ cao 1 li: u, ô, n, ê, a.  - GV viết mẫu chữ Luôn trên phông kẻ ô li (tiếp theo chữ mẫu).  4.3. Viết vào vở Luyện viết 2, tập một  - GV yêu cầu HS viết chữ L cỡ vừa và cỡ nhỏ vào vở.  - GV yêu cầu HS viết cụm từ ứng dụng Luôn luôn yêu kính ông bà. | - HS lắng nghe.  - HS đọc thầm theo.  - 1 HS đọc lại 2 khổ thơ đầu bài thơ trước lớp. Cả lớp đọc thầm theo.  - HS lắng nghe.  - HS nghe – viết.  - HS soát lại.  - HS tự chữa lỗi.  - HS quan sát, lắng nghe.  - 2 HS lần lượt đọc YC của BT 2a và 2b trước lớp. Cả lớp đọc thầm theo.  - 2 HS lên bảng hoàn thành BT, các HS còn lại làm bài vào VBT.  - Một số HS nhận xét bài làm trên bảng của bạn.  - HS lắng nghe, sửa bài vào vở.  - HS thi tìm nhanh.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe, quan sát.  - HS quan sát, lắng nghe.  - HS đọc câu ứng dụng.  - HS lắng nghe.  - HS quan sát và nhận xét độ cao của các chữ cái.  - HS quan sát, lắng nghe.  - HS viết chữ L cỡ vừa và cỡ nhỏ vào vở.  - HS viết cụm từ ứng dụng Luôn luôn yêu kính ông bà. |

**Tiết 4. Tiếng việt tăng**

**LUYỆN VIẾT: BÀ NỘI, BÀ NGOẠI**

**1. Yêu cầu cần đạt:**

- Năng lực đặc thù: Có óc quan sát và ý thức thẩm mỹ khi trình bày văn bản.

- Năng lực riêng:

+ Năng lực ngôn ngữ:

* Nghe (thầy, cô) đọc, viết lại chính xác 2 khổ thơ đầu bài thơ *Bà nội, bà ngoại*. Qua bài chính tả, củng cố cách trình bày bài thơ 5 chữ: chữ đầu mỗi dòng thơ viết hoa, lùi vào 3 ô.
* Làm đúng BT tìm các từ có tiếng bắt đầu bằng **r**, **d** hoặc **gi**; chứa vần **ec** hoặc **et**.

**1.2. Phẩm chất**

- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận.

**2. Đồ dùng dạy học:**

**2.1. Giáo viên:**

- Máy tính, ti vi.

**2.2. Học sinh:** SGK, bảng con, Vở

**3. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động tổ chức, hướng dẫn của GV** | **Hoạt động học tập của HS** |
| **HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG** | |
| - GV nêu MĐYC của bài học. | - HS lắng nghe. |
| **HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH** | |
| **HĐ 1: Nghe – viết**  - GV đọc mẫu 1 lần 2 khổ thơ đầu bài thơ.  - GV yêu cầu 1 HS đọc lại 2 khổ thơ đầu bài thơ, cả lớp đọc thầm theo.  - GV hướng dẫn về nội dung và hình thức của bài thơ:  - GV đọc thong thả từng dòng thơ cho HS viết vào vở *Luyện viết 2*. Mỗi dòng đọc 2 hoặc 3 lần (không quá 3 lần). GV theo dõi, uốn nắn HS.  - GV đọc cả bài lần cuối cho HS soát lại.:  - GV yêu cầu HS tự chữa lỗi (gạch chân từ viết sai, viết từ đúng bằng bút chì ra lề vở hoặc cuối bài chính tả).  - GV chấm 5 – 7 bài, nhận xét bài về các mặt nội dung, chữ viết, cách trình bày. | - HS đọc thầm theo.  - 1 HS đọc lại 2 khổ thơ đầu bài thơ trước lớp. Cả lớp đọc thầm theo.  - HS lắng nghe.  - HS nghe – viết.  - HS soát lại.  - HS tự chữa lỗi.  - HS quan sát, lắng nghe. |
| **HĐ 2: Thi tìm nhanh các tiếng bắt đầu bằng r/ d/ gi, ec/ et**  - GV tổ chức cho HS thi tìm nhanh: GV đọc từng YC, cho HS trả lời nhanh.  - GV nhận xét, khen HS | HS thi tìm nhanh.  - HS lắng nghe. |
| **HOẠT ĐỘNG CỦNG CỐ** | |
| - Sau tiết học em biết thêm được điều gì?  - GV nhận xét tiết học khen ngợi, biểu dương những HS học tốt. | - Hs nêu  - Hs lắng nghe |

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**Thứ tư ngày 04 tháng 12 năm 2024**

**Tiết 1. Toán**

**BÀI 37 : LUYỆN TẬP CHUNG (Tiết 2)**

**I. MỤC TIÊU**: Sau bài học, HS biết:

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Ôn tập tính cộng, trừ (có nhớ) trong phạm vi 100

- Vận dụng được kiến thức, kĩ năng tính cộng, trừ đã học vào giải quyết một số tính huống gần với thực té

**2. Phẩm chất, năng lực**

*a. Năng lực:* Thông qua việc thực hiện phép tính gồm cả đặt tính, trình bày, lí giải cách thực hiện bài tập của mình. HS có cơ hội phát triển NL tư duy và lập luận toán học, NL giao tiếp toán học.

- Thông qua việc nghiên cứu bài toán có lời văn liên quan đến tình huống thực tiễn HS phát hiện được vấn đề cần giải quyết, nêu và thực hiện được phép trừ, trả lời cho câu hỏi của tình huống, H S có cơ hội phát triển NL giải quyết vấn đề toán học, NL mô hình hóa toán học.

*b. Phẩm chất:* chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác khi làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

GV: SHS, bảng phụ làm bài 2, thẻ phép tính bài 5

HS: SHS, bảng con, Vở

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **ND các hoạt động DH** | **HĐ của GV** | **HĐ của HS** |
| A. Hoạt động khởi động  Mục tiêu: Tạo tâm thế vui tươi, phấn khởi      B. Hoạt động vận dụng  Mục tiêu: Biết cách giải toán có lời văn về nhiều hơn, tham gia trò chơi tích cực, tự tin)  Bài 4:Biết giải toán dạng nhiều hơn  Sơn: 26 quả bóng  Hương nhiều hơn: 14 quả  Hương: ... quả?  Bài 5: HS tham gia chơi tích cực tìm ra kết quả  Tìm phép cộng có kết quả bằng 100  C.Củng cố- dặn dò  Mục tiêu:Ghi nhớ,khắc sâu nội dung bài | \* Ôn tập và khởi động  ! Đặt tính rồi tính  59 + 9 62 - 6  - GV cho HS lên bảng và làm bài - giải thích  - GV nhận xét - tuyên dương  - Gv kết hợp giới thiệu bài  ! Nêu bài 4/75  ! Bài toán cho biết gì  ? Bài toán hỏi gì  ? Bài toán tuộc dạng toán gì  ! Suy nghĩ làm bài  - Nhận xét - tuyên dương  ! Đọc yêu cầu bài 5  ? Bài 5 yêu cầu em làm gì  ! quan sát sách giáo khoa  ! Thảo luận nhóm  ! Đại diện nhóm chơi trò chơi: "Ai nhanh hơn"  - GV yêu cầu 2 tổ, mối tổ 3 em lên chơi  - Nhận xét - tuyên dương nhóm nhanh, đúng  ! Đọc lại kết quả đúng đã ghép  - Giải thích kết quả chơi của nhóm mình  -Bài học hôm nay ,con đã học thêm được điều gì?  ! Tính 100 - 50 - 7  -GV yêu cầu HS nêu cách tính bài có 2 dấu phép tính  - GV chốt lại cách tính  - Dặn dò | HS Làm bảng con -bảng lớp  2 hs lên bảng  - HS nghe - ghivở  2 HS đọc bài  HS trả lời  HS trả lời  HS trả lời  Làm bài vở - bảng lớp  2HS nêu  2 HS  N4  2 nhóm, mỗi nhóm 3 bạn  HS lắng nghe  3-4 hs  2 HS  1 HS  1 HS làm bảng nêu cách làm |

**Tiết 2+3. Tiếng việt**

## BÀI ĐỌC 2: VẦNG TRĂNG CỦA NGOẠI

(2 tiết)

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mức độ, năng lực, yêu cầu cần đạt**

- Năng lực đặc thù: Năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự chủ và tự học.

- Năng lực riêng:

+ Năng lực ngôn ngữ:

* Đọc trôi chảy truyện (phát âm đúng: ngắt nghỉ đúng theo dấu câu và theo nghĩa, tốc độ đọc 60 tiếng / phút).
* Hiểu được nghĩa của từ ngữ, trả lời được các CH để hiểu câu chuyện: Câu chuyện nói về tình cảm của ông ngoại dành cho My và cu Bin cũng như tình cảm trong trẻo của hai chị em đối với ông ngoại.
* Biết đặt câu nói về tình cảm; dùng từ chỉ đặc điểm, nêu nhận xét.

+ Năng lực văn học: Nhận biết nội dung, mạch truyện. Biết bày tỏ sự yêu thích đối với nhân vật trong truyện.

**2. Phẩm chất**

- Bồi dưỡng tình yêu thương, quý mến, kính trọng các thành viên trong gia đình.

- Từ bài đọc, biết liên hệ bản thân, cố găng học tập để ông bà, bố mẹ vui lòng.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên**

- Giáo án.

- Máy tính, máy chiếu.

**2. Đối với học sinh**

- SGK.

**III. PHƯƠNG PHÁP VÀ HÌNH THỨC DẠY HỌC**

- PPDH chính: tổ chức HĐ.

- Hình thức dạy học chính: HĐ độc lập (làm việc độc lập), HĐ nhóm (thảo luận nhóm), HĐ lớp (trò chơi phỏng vấn).

**IV. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Giới thiệu bài**  **Mục tiêu:** Tạo tâm thế cho học sinh và từng bước làm quen bài học.  **Cách tiến hành:**  - GV giới thiệu bài: *Bài đọc* ***Vầng trăng của ngoại*** *sẽ cho các em hiểu về tình yêu thương mà ông ngoại dành cho hai chị em My và Bin cũng như tinh cảm của hai chị em dành cho ông ngoại.*  **2. HĐ 1: Đọc thành tiếng**  **Mục tiêu:** Đọc thành tiếng câu, đoạn và toàn bộ văn bản.  **Cách tiến hành:**  - GV đọc mẫu bài *Vầng trăng của ngoại*.  - GV tổ chức cho HS luyện đọc:  + Đọc nối tiếp: GV chỉ định 2 HS đọc nối tiếp nhau 2 đoạn của bài. GV phát hiện và sửa lỗi phát âm, uốn nắn tư thế đọc của HS.  + Đọc nhóm 2: GV yêu cầu HS đọc theo nhóm 2.  + GV tổ chức cho HS thi đọc nối tiếp trước lớp, cho cả lớp bình chọn bạn đọc hay nhất.  + GV mời 1 HS giỏi đọc lại toàn bài.  **3. HĐ 2: Đọc hiểu**  **Mục tiêu:** Hiểu được nghĩa của từ ngữ, trả lời được các CH để hiểu câu chuyện.  **Cách tiến hành:**  - GV mời 3 HS tiếp nối đọc 3 CH.  - GV yêu cầu cả lớp đọc thầm lại truyện, đọc thầm các CH, suy nghĩ, trả lời các CH.  - GV đặt CH và mời một số HS trả lời.  - GV nhận xét, chốt đáp án:  *+ Câu 1:* Nghỉ hè, ba má cho chị em My về quê ở với ai?  Trả lời: Nghỉ hè, ba má cho chị My về quê chơi với ông ngoại.  *+ Câu 2:* Hằng ngày, ba ông cháu làm gì?  Trả lời: Hằng ngày, buổi sáng, ăn sáng xong, ba ông cháu ra vườn, quét lá rụng, vun gốc cây, tìm những trái cây chín vàng. Buổi tối, va ông cháu kê chõng tre ra sân, tìm các vì sao trên trời.  *+ Câu 3:* Quầng sáng My nhìn thấy khi tỉnh giấc là gì? Chọn ý đúng:  a) Vầng trăng lọt vào nhà.  b) Ánh trăng chiếu vào nhà.  c) Ánh sáng từ chiếc đèn bàn của ông.  Trả lời: Đáp án: c).  **4. HĐ 3: Luyện tập**  **Mục tiêu:** Tìm hiểu, vận dụng kiến thức tiếng Việt, văn học trong văn bản: Biết đặt câu nói về tình cảm; dùng từ chỉ đặc điểm, nêu nhận xét.  **Cách tiến hành:**  - GV mời 1 HS đọc to trước lớp YC của 2 BT.  - GV yêu cầu HS làm bài vào VBT.  - GV mời một số HS trình bày kết quả trước lớp.  - GV nhận xét, gợi ý cách trả lời:  + BT 1: Đặt một câu nói về tình cảm của ông với hai cháu thể hiện qua câu chuyện trên. VD:   * Ông ngoại rất quan tâm My và Bin. * Tình cảm của My và Bin dành cho ông ngoại rất trong sáng.   + BT 2: Dùng từ chỉ đặc điểm, nêu nhận xét về câu nói của bạn My: “Ngoại ơi, hóa ra đầy là vầng trăng của ngoại!”. VD:   * Câu nói của bạn My **rất hay**! * Câu nói của bạn My **rất trong sáng**! * Câu nói của bạn My **rất dễ thương**!   - GV chiếu BT 3 lên bảng, mời 1 HS đọc nội dung BT 3 trước lớp.  - GV mời 1 HS lên bảng làm BT, yêu cầu các HS còn lại làm bài vào vở.  - GV mời một số HS nhận xét, trình bày bài làm của mình.  - GV nhận xét, hướng dẫn HS xác định nội dung và chức năng của các câu cần điền dấu, chốt đáp án:   |  | | --- | | Trung mới vào lớp 1 nên chưa biết viết**.** Em nhờ chị viết giúp lá thư thăm ông bà**.** Chị viết xong, hỏi:  - Em còn muốn thêm gì nữa không**?**  - Chị viết thêm cho em: Cháu xin lỗi ông bà vì chữ cháu còn xấu ạ. | | - HS lắng nghe.  - HS đọc thầm theo.  - HS luyện đọc:  + 2 HS đọc nối tiếp nhau 2 đoạn của bài trước lớp. Cả lớp đọc thầm theo.  - HS đọc theo nhóm 3.  - HS thi đọc nối tiếp trước lớp. Cả lớp bình chọn bạn đọc hay nhất.  + 1 HS giỏi đọc lại toàn bài.  - 3 HS tiếp nối đọc 3 CH.  - Cả lớp đọc thầm lại truyện, đọc thầm các CH, suy nghĩ, trả lời các CH.  - HS trả lời CH trước lớp.  - HS lắng nghe.  - 1 HS đọc to trước lớp YC của 2 BT. Cả lớp đọc thầm theo.  - HS làm bài vào VBT.  - Một số HS trình bày kết quả trước lớp.  - HS lắng nghe.  - 1 HS đọc nội dung BT 3 trước lớp: Dấu câu nào phù hợp với ô trống: **dấu chấm** hay **dấu chấm hỏi**?   |  | | --- | | Trung mới vào lớp 1 nên chưa biết viết[] Em nhờ chị viết giúp lá thư thăm ông bà[] Chị viết xong, hỏi:  - Em còn muốn thêm gì nữa không[]  - Chị viết thêm cho em: Cháu xin lỗi ông bà vì chữ cháu còn xấu ạ. |   - 1 HS lên bảng làm BT, các HS còn lại làm bài vào vở.  - Một số HS nhận xét, trình bày bài làm của mình.  - HS nghe GV hướng dẫn, sửa bài. |

**Tiết 4. Toán tăng**

**LUYỆN TẬP CHUNG**

**1. Yêu cầu cần đạt:**

- Ôn tập tính cộng, trừ (có nhớ) trong phạm vi 100

- Vận dụng được kiến thức, kĩ năng tính cộng, trừ đã học vào giải quyết một số tính huống gần với thực té

*- Năng lực:* Thông qua việc thực hiện phép tính gồm cả đặt tính, trình bày, lí giải cách thực hiện bài tập của mình. HS có cơ hội phát triển NL tư duy và lập luận toán học, NL giao tiếp toán học.

- Thông qua việc nghiên cứu bài toán có lời văn liên quan đến tình huống thực tiễn HS phát hiện được vấn đề cần giải quyết, nêu và thực hiện được phép trừ, trả lời cho câu hỏi của tình huống, H S có cơ hội phát triển NL giải quyết vấn đề toán học, NL mô hình hóa toán học.

*- Phẩm chất:* chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác khi làm việc nhóm.

**2. Đồ dùng dạy học:**

2.1. Giáo viên: máy tính, ti vi, SGK.

2.2. Học sinh: SGK, vở ô li, nháp, ...

**3. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động tổ chức, hướng dẫn của GV** | **Hoạt động học tập của HS** |
| **HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (3’)** | |
| *Mục tiêu: Tạo tâm thế vui tươi, phấn khởi*  Đặt tính rồi tính  **38 + 7 83 - 9**  - GV cho HS lên bảng và làm bài - giải thích  - GV nhận xét - tuyên dương | HS Làm bảng con -bảng lớp  2 hs lên bảng  nghe |
| **HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH, LUYỆN TẬP** | |
| *Bài 4:*  Nêu bài  ! Bài toán cho biết gì  ? Bài toán hỏi gì  ? Bài toán tuộc dạng toán gì  ! Suy nghĩ làm bài  - Nhận xét - tuyên dương | 2 HS đọc bài  HS trả lời  HS trả lời  HS trả lời  Làm bài vở - bảng lớp |
| *Bài 5:*  BÀi 5 yêu cầu em làm gì  ! Đại diện nhóm chơi trò chơi: "Ai nhanh hơn"  - Nhận xét - tuyên dương nhóm nhanh, đúng  ! Đọc lại kết quả đúng đã ghép  - Giải thích kết quả chơi của nhóm mình | 2HS nêu  2 nhóm , mỗi nhóm 3 bạn  HS lắng nghe  3-4 hs |
| **HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG** | |
| -Bài học hôm nay ,con đã học thêm được điều gì?  ! Tính 100 - 40 - 5  -GV yêu cầu HS nêu cách tính bài có 2 dấu phép tính  - GV chốt lại cách tính  - Dặn dò | 1 HS làm bảng nêu cách làm  nghe |
| **CỦNG CỐ, DẶN DÒ** (3p) | |
| - Bài học hôm nay, em biết thêm về điều gì? | - HS suy nghĩ và trả lời câu hỏi. |

**Thứ năm ngày 05 tháng 12 năm 2024**

**BUỔI CHIỀU**

**Tiết 1. Toán**

**BÀI 38 : KI-LÔ-GAM**

**I. MỤC TIÊU**: Sau bài học, HS đạt được các yêu cầu sau:

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Biết được biểu tượng về đại lượng khối lượng. Biết ki-lô-gam là đơn vị đo khối lượng.

- Biết cái cân đĩa và một số loại cân khác là dụng cụ để đo đại lượng, khối lượng. Biết đọc số đo trên các cân theo đơn vị ki-lô-gam.

- Thực hàn cân một số đồ vật trong tực tế và tính toán theo đơn vị ki-lô-gam

- Phát triển các năng lực toán học.

**2. Phẩm chất, năng lực**

*a. Năng lực:* Thông qua việc quan sát, xác định các số đo cân nặng của các đồ vật, nói lên kết quả của các đồ vật. HS phát triển về NL tư duy và lập luận toán ọc, NL giao tiếp toán học

- Thông qua việc thực hành cân nặng biết nghiên cứu bài toán có văn liên quan đến tực tiễn, biết giải quyết vấn đề, nêu được phép tính, trả lời câu hỏi của tình huống, HS phát triển về NL ngôn ngữ, phương tiện toán học, NL giải quyết vấn đề, NL mô hình hóa toán học.

*b. Phẩm chất:* chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác khi làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

GV: 2 cái cân với các quả cân theo đơn vị kg, 1 cân đĩa (cân đồng hồ)

HS: SHS, bảng con, Vở

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **ND các hoạt động DH** | **HĐ của GV** | **HĐ của HS** |
| A. Hoạt động khởi động  Mục tiêu: Tạo tâm thế vui tươi, phấn khởi      B. Hoạt động hình thành kiến thức  Mục tiêu: Nhận biết được vật nặng hơn, nhẹ hơn. Biết dùng cân để cân 1 vật  a/ Giới thiệu ki-lô-gam  b/ giới thiệu cái cân 2 đĩa    C.Hoạt động vận dụng  Mục tiêu:Biết vận dụng phân biệt vật nặng hơn, nhẹ hơn, làm tính có kèm theo đơn vị kg  Bài 1/76 Số?    HS biết được trọng lượng của đồ vật      Bài 2:Biết tính có kèm theo đơn vị kg  Tính (Theo mẫu)  36kg - 9kg = 27kg  D.Củng cố- dặn dò  Mục tiêu:Ghi nhớ,khắc sâu nội dung bài | \* Ôn tập và khởi động  - GV cầm trên tay 1 quyển sách và 1 quyển vở và hỏi vật nào nặng hơn, vật nào nhẹ hơn  - GV đưa cân 2 đĩa và giới thiệu bài  - GV nhận xét - tuyên dương  - Gv kết hợp giới thiệu bài  - Tay ph¶i cÇm 1quyÓn s¸ch to¸n, tay tr¸i cÇm 1 quyÓn vë.  ? QuyÓn nµo nÆng h¬n quyÓn nµo nhÑ h¬n?  - NhÊc qu¶ c©n 1kg vµ 1 quyÓn vë  ? VËt nµo nÆng h¬n? vËt nµo nhÑ h¬n?  Tương tự Quan sát quả đu đủ và quả na đặt trên 1 cái cân  ? Quả đu đủ nặng hơn hay quả na nặng hơn    -KL: Trong thùc tÕ cã vËt nÆng h¬n hoÆc nhÑ h¬n vËt kh¸c. Muèn biÕt vËt nµo nÆng nhÑ thÕ nµo ta ph¶i c©n vËt ®ã.  - Giới thiệu quả cân 1kg  - Để biết được vật đó cân nặng bao nhiêu , người ta dùng đơn vị ki-lô-gam  - GV đưa cho HS quan sát quả cân 1kg  ! GV cho HS đọc  kg viết là Ki-lô-gam  ! Viết bảng 1kg  ! quan sát Cân đường và 1 quả cân 1kg em thấy thế nào  - Quan sát hình SGK và đồ dùng  ? Đĩa cân 1 cô có vật gì  ? Đĩa cân 2 cô có vật gì  - Đây là cân 2 đĩa  ! Em hãy quan sát kim của cân chỉ ở vạch nào  ? Cân ở trạng thái nào  - Vậy ta nói cân nặng của gói đường bằng cân nặng của quả cân và bằng 1kg  - GV có thể cho HS quan sát cân 1 vật khác để phân biệt vật nhẹ hơn, nặng hơn  - Gv hướng dẫn viết đầy đủ ki-lô-gam và viết tắt kg  ! Nêu yêu cầu bài 1  ? Bài 1 yêu cầu gì  ! Quan sát hình SGK  ? Con cá cân nặng bao nhiêu kg  ? Vì sao em biết  - Nhận xét- đánh giá  - Đây là cân 2 đĩa  ! Quan sát hình 2  ? quả dưa cân nặng bao nhiêu kg  ? Vì sao em biết  - Nhận xét - đánh giá  ? Em có nhận xét gì về 2 loại cân của bài 1  - Nhận xét - chốt  ! Nêu yêu cầu bài  ? Bài yêu cầu em làm gì  ! Quan sát - nhận xét mẫu  ? Mẫu làm như thế nào  ! Tương tự Làm bài  - Nhận xét - giải thích cách làm  ? Bài 2 củng cố kiến thức gì  -Bài học hôm nay ,con đã học thêm được điều gì?  GV cho cân 1 đồ vật HS nêu trọng lượng của đồ vật đó  - Dặn dò | HS trả lời  - HS quan sát  - HS nghe – ghi vở  HS quan sát  HS trả lời  Quan sát  HS trả lời  lắng nghe  HS trả lời  nghe  HS quan sát - nghe  HS quan sát  HS đọc nối tiếp  viết bảng - đọc  HS trả lời  quan sát - nhận xét  gói đường  1 quả cân 1kg  - cỉ vạch giữa  - trạng thái cân bằng  HS nghe - quan sát  2 HS nêu  2 HS trả lời  Lớp QS  2kg  vì kim chỉ vào giữa, đĩa cân có 2 quả cân 1kg  Lớp QS  3kg  kim đồng hồ chỉ vào số 3  2 HS nêu  2 HS  Lớp QS  - tính có kèm đơn vị  HS làm bảng con - bảng lớp  2 HS nêu  HS quan sát - trả lời |

**Tiết 3. Tiếng việt**

## BÀI VIẾT 2: KỂ MỘT VIỆC ĐÃ LÀM THỂ HIỆN SỰ QUAN TÂM,

## CHĂM SÓC ÔNG BÀ

(1 tiết)

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mức độ, năng lực, yêu cầu cần đạt**

- Năng lực đặc thù: Năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự chủ và tự học.

- Năng lực riêng: Năng lực ngôn ngữ:

+ Biết kể lại một việc đã làm thể hiện sự quan tâm, chăm sóc ông bà.

+ Viết đoạn văn (4 – 5 câu) kể về một việc đã làm thể hiện sự quan tâm, chăm sóc ông bà.

**2. Phẩm chất**

- Bồi dưỡng tình yêu thương, quý mến, kính trọng các thành viên trong gia đình.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên**

- Giáo án.

- Máy tính, máy chiếu.

**2. Đối với học sinh**

- SGK.

- VBT.

**III. PHƯƠNG PHÁP VÀ HÌNH THỨC DẠY HỌC**

- PPDH chính: tổ chức HĐ.

- Hình thức dạy học chính: HĐ độc lập (làm việc độc lập), HĐ nhóm (thảo luận nhóm).

**IV. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Giới thiệu bài**  **Mục tiêu:** Tạo tâm thế cho học sinh và từng bước làm quen bài học.  **Cách tiến hành:**  - GV giới thiệu: Bài học hôm nay giúp các em biết kể lại một việc đã làm thể hiện sự quan tâm, chăm sóc ông bà và viết được đoạn văn (4 – 5 câu) kể về một việc đã làm thể hiện sự quan tâm, chăm sóc ông bà.  **2. HĐ 1: Kể một việc đã làm thể hiện sự quan tâm, chăm sóc ông bà**  **Mục tiêu:** Biết kể lại một việc đã làm thể hiện sự quan tâm, chăm sóc ông bà.  **Cách tiến hành:**  - GV nêu YC của BT 1.  - GV hướng dẫn HS đọc CH gợi ý.  - GV mời một số HS kể tại chỗ.  - GV nhận xét, khen ngợi HS.  **3. HĐ 2: Dựa vào những điều vừa kể, viết đoạn văn (4 – 5 câu) về một việc em đã làm thể hiện sự quan tâm, chăm sóc ông bà**  **Mục tiêu:** Viết được đoạn văn (4 – 5 câu) kể về một việc đã làm thể hiện sự quan tâm, chăm sóc ông bà.  **Cách tiến hành:**  - GV mời 1 HS đọc và xác định YC của BT 2 trước lớp.  - GV YC HS làm việc cá nhân, viết đoạn văn. GV hỗ trợ HS khi cần thiết.  - GV mời một số HS viết bài làm của mình lên bảng.  - GV mời một số HS khác nhận xét bài của bạn.  - GV nhận xét, sửa bài, chốt đáp án. | - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe, đọc gợi ý, suy nghĩ để kể về một việc đã làm thể hiện sự quan tâm, chăm sóc ông bà.  - Một số HS kể tại chỗ.  - HS lắng nghe.  - 1 HS đọc và xác định YC của BT 2 trước lớp.  - HS làm việc cá nhân, viết đoạn văn.  - Một số HS viết bài làm của mình lên bảng.  - Một số HS khác nhận xét bài của bạn.  - HS lắng nghe, sửa bài. |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**Thứ sáu ngày 06 tháng 12 năm 2024**

**Tiết 1. Toán**

**BÀI 38 : KI-LÔ-GAM (Tiết 2)**

**I. MỤC TIÊU**: Sau bài học, HS đạt được các yêu cầu sau:

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Biết được biểu tượng về đại lượng khối lượng. Biết ki-lô-gam là đơn vị đo khối lượng.

- Biết cái cân đĩa và một số loại cân khác là dụng cụ để đo đại lượng, khối lượng. Biết đọc số đo trên các cân theo đơn vị ki-lô-gam.

- Thực hàn cân một số đồ vật trong tực tế và tính toán theo đơn vị ki-lô-gam

- Phát triển các năng lực toán học.

**2. Phẩm chất, năng lực**

a. Năng lực: Thông qua việc quan sát, xác định các số đo cân nặng của các đồ vật, nói lên kết quả của các đồ vật. HS phát triển về NL tư duy và lập luận toán ọc, NL giao tiếp toán học

- Thông qua việc thực hành cân nặng biết nghiên cứu bài toán có văn liên quan đến tực tiễn, biết giải quyết vấn đề, nêu được phép tính, trả lời câu hỏi của tình huống, HS phát triển về NL ngôn ngữ, phương tiện toán học, NL giải quyết vấn đề, NL mô hình hóa toán học.

b. Phẩm chất: chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác khi làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

GV: 2 cái cân với các quả cân theo đơn vị kg, 1 cân đĩa (cân đồng hồ)

HS: 1 số đô vật ,SHS, bảng con, Vở

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **ND các hoạt động DH** | **HĐ của GV** | **HĐ của HS** |
| A. Hoạt động khởi động  Mục tiêu: Tạo tâm thế vui tươi, phấn khởi      B. Hoạt động hình thành kiến thức  Mục tiêu:Biết vận dụng giải toán có kèm theo đơn vị kg. Thực hành cân 1 số đồ vật  Bài 3/77    Thảo : 29kg  Huy nặng hơn: 3kg  Huy : ... kg?    Bài 4: Thực hành cân đồ vật  Hoạt động vận dụng  Nhận biết được các loại cân  Bài 5 : Biết được các loại cân  Kể tên một số loại cân trong cuộc sống  D. Củng cố- dặn dò  Mục tiêu:Ghi nhớ,khắc sâu nội dung bài | \* Ôn tập và khởi động  - Trò chơi Ai nhanh, ai đúng  - Gv đưa 2 phép tính cho 2HS lên làm  - Nhận xét - ai nhanh, ai đúng  - GV nhận xét - tuyên dương  - Gv kết hợp giới thiệu bài  - Nêu yêu cầu bài 3  ? Bài toán cho em biết điều gì  ? Bài toán hỏi gì  ? Bài toán thuộc dạng toán nào  - Làm bài  - Nhận xét - đánh giá  Bài 4 yêu cầu gì  - Thảo luận nhóm  - Các nhóm để đồ vật đã chuẩn bị lên bàn N4  - Thực hành ước lượng rồi cân đồ vật nhóm mình có  - Đại diện các nhóm lên cân trước lớp  - Nhận xét - đánh giá  ? Qua bài 4 em học được gì  - Nêu yêu cầu bài 5  - Quan sát hình SGK  - Thảo luận nhóm  - Đại diện nhóm trình bày  - Nhận xét - đánh giá  -Liên hệ thực tế  ? Em được bao nhiêu cân  ? Khi cân em hay sử dụng loại cân nào  ? Hôm nay em học bài gì  ? Em cảm nhận gì từ tiết học hôm nay  - Dặn dò | 2 HS lên bảng  - HS quan sát  Nghe  - HS nghe - ghivở  HS quan sát  HS trả lời  HS làm bài  Lắng nghe  HS trả lời  Nhóm 4  Hs thực hành N4  4-5 nhóm  nghe  HS trả lời  HS trả lời  lớp Qs  N4  3-4 nhóm  nhiều HS trả lời  2 HS  2 HS  nghe |

# **Tiết 2: Hoạt động trải nghiệm**

# **HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ:**

# **GIÚP ĐỠ NGƯỜI GẶP HOÀN CẢNH KHÓ KHĂN**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mức độ, yêu cầu cần đạt**

* Nhận biết được những người gặp hoàn cảnh khó khăn xung quanh mình.
* Hiểu được ý nghĩa của việc giúp đỡ những người gặp hoàn cảnh khó khăn.

**2. Năng lực**

* **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác; Tự chủ, tự học.
* **Năng lực riêng:** Hiểu được ý nghĩa của việc giúp đỡ những người gặp hoàn cảnh khó khăn.

**3. Phẩm chất**

* Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ DẠY HỌC**

**1. Phương pháp dạy học**

* Vấn đáp, động não, trực quan, hoạt động nhóm, đóng vai, giải quyết vấn đề, lắng nghe tích cực.

**2. Thiết bị dạy học**

**a. Đối với GV**

* Giáo án.
* SGK.
* Tranh vẽ các nhân vật gặp hoàn cảnh khó khăn.

**b. Đối với HS:**

* SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẬY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:**Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.  **b. Cách tiến hành:**  - GV giới thiệu trực tiếp vào bài học: Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Giúp đỡ người gặp hoàn cảnh khó khăn.  **II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **Hoạt động 1: Nhận biết người gặp hoàn cảnh khó khăn**  a. Mục tiêu: HS nhận biết được những người gặp hoàn cảnh khó khăn xung quanh và hiểu được ý nghĩa của việc giúp đỡ người gặp hoàn cảnh khó khăn.  **b. Cách tiến hành**  ***(1) Làm việc nhóm:***  - GV chia lớp thành các nhóm.  - GV tổ chức cho các nhóm quan sát tranh trong SGK trang 40 và thảo luận theo các câu hỏi:  *+ Các nhân vật trong mỗi bức tranh gặp những khó khăn gì?*  *C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_2.png+ Họ cần nhận được sự giúp đỡ nào từ mọi người xung quanh?*  ***(2) Chia sẻ trước lớp:***  - GV mời đại diện 2 đến 3 nhóm lên chia sẻ trước lớp.  **c. Kết luận:** *Xung quanh chúng ta có rất nhiều người gặp hoàn cặnh khó khăn: có người sống trong gia đình nghèo khó, có người vi thiên tai mà mất đi người thân, có người bị khuyết tật,... Chúng ta cần quan tâm và có những việc làm cụ thể để giúp đỡ họ.*  **Hoạt động 2: Những người gặp hoàn cảnh khó khăn quanh em**  **a. Mục tiêu:**HS kể được một ví dụ về người có hoàn cảnh khó khăn xung quanh mình.  **b. Cách tiến hành:**  GV tổ chức cho HS kể về một người gặp hoàn cảnh khó khăn mà bản thân biết theo gợi ý:  *- Người gặp hoàn cảnh khó khăn đó là ai?*  *- Người đó gặp những khó khăn nào?*  *- Người đó cần nhận được những sự giúp đỡ gì?*  **c. Kết luận:** *Người gặp hoàn cảnh khó khăn rất cần sự chia sẻ, động viên, giúp đỡ từ mọi người xung quanh để cuộc sống của họ giảm bớt những khó khăn. Moi người trong chúng ta hãy cùng chia sẻ khó khăn với họ bằng những việc làm cụ thể và phù hợp với khả năng, lứa tuổi của mình.*  - GV yêu cầu HS thực hiện các nhiệm vụ sau vào thời gian ngoài giờ lên lớp:  *+ Sưu tầm câu chuyện về tấm gương giúp đỡ người gặp hoàn cành khó khăn.*  *+ Tập kể chuyện cùng người thân để chuẩn bị trình bày trước lớp.* | - HS chia thành các nhóm.  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi:  *+ Các nhân vật trong mỗi bức tranh gặp những khó khăn: 2 chị em không có bố mẹ, người dân gặp lũ lụt, người đàn ông bị mù*  *+ Họ cần nhận được sự giúp đỡ từ mọi người xung quanh: 2 chị em cần được đưa vào trung tâm bảo trợ trẻ em hoặc có người lớn chăm sóc nuôi dưỡng; người dân cần được đưa đến nơi an toàn, cung cấp lương thực, đồ uống; người đàn ông cần được giúp đỡ sang đường an toàn.*  - HS trình bày trước lớp.  - HS kể về người gặp hoàn cảnh khó khăn theo gợi ý.  - HS thực hiện nhiệm vụ. |

# **Tiết 3: Sinh hoạt**

**A. SINH HOẠT LỚP**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

- HS nhận thấy các mặt mạnh, yếu của bản thân, của tổ, lớp mình. Từ đó có hư­­ớng phấn đấu vươn lên trong tuần tới.

- Rèn cho HS kĩ năng nói, tính bạo dạn trước tập thể.

- Giáo dục ý thức tự giác thực hiện tốt các nề nếp.

- Hiểu được ý nghĩa lời dạy Bác Hồ

- Biết tìm ra phương pháp học tập tốt cũng như biết lập kế hoạch học tập cho bản thân.

- Có thái độ học tập tích cực và giúp đỡ bạn bè cùng nhau tiến bộ.

**II- CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

1. Nhận xét, đánh giá các hoạt động trong tuần 13.

- HS phát biểu ý kiến.

- GV nhận xét, đánh giá chung:

+ Đạo đức:

+ Học tập:

+ Các hoạt động khác:

2. Phương hướng của tuần 14.

- Thi đua lập thành tích chào mừng ngày 22/12

- Tiếp tục ổn định mọi nề nếp hoạt động.

- Thực hiện nghiêm túc các nội quy của trường, của lớp.

- Tăng cường bồi dưỡng HS tham gia thi các cuộc thi trên mạng,….

# **B. CÂU CHUYỆN CỦA EM**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mức độ, yêu cầu cần đạt**

* Biết quan sát và tìm kiếm những tấm gương việc tốt trong cuộc sống xung quanh mình.
* Có ý thức giúp đỡ và tinh thần tương thân tương ái với những người gặp hoàn cảnh khó khăn.

**2. Năng lực**

* **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác ; Tự chủ, tự học.
* **Năng lực riêng:**Hiểu và chia sẻ được với những người gặp hoàn cảnh khó khăn.

**3. Phẩm chất**

* Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ DẠY HỌC**

**1. Phương pháp dạy học**

* Vấn đáp, động não, trực quan, hoạt động nhóm, đóng vai, giải quyết vấn đề, lắng nghe tích cực.

**2. Thiết bị dạy học**

**a. Đối với GV**

* Giáo án.
* SGK Hoạt động trải nghiệm.

**b. Đối với HS:**

* SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẬY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** GV ổn đinh lớpvà hướng HS vào chuẩn bị tiết sinh hoạt lớp.  **b. Cách tiến hành:**GV điều hành lớp và nêu hoạt động Câu chuyện của em.  **II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **a. Mục tiêu:** HS hiểu và chia sẻ được với những người gặp hoàn cảnh khó khăn.  **b.Cách tiến hành:**  - GV tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp về những tấm gương việc tốt mà HS sưu tầm được trong cuộc sống xung quanh.  - Sau mỗi câu chuyện, GV tổchức cho HS rút ra bài học ý nghĩa và cho HS chia sẻ cảm xúc bản thân qua câu chuyện được nghe.  - GV và HS cùng lựa chọn một câu chuyện ý nghĩa nhất để tham gia kể chuyện trước toàn trường.  C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_3.png- GV kể thêm cho HS nghe những câu chuyện khác về tấm gương việc tốt trong cuộc sống hằng ngày, gần gũi với HS. | - HS chia sẻ trước lớp.  - HS rút ra bài học.  - HS lựa chọn câu chuyện ý nghĩa nhất.  - HS lắng nghe, tiếp thu. |

**Duyệt ngày 29 tháng 11 năm 2024**

**PHÓ HIỆU TRƯỞNG**